TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST – HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 -12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 51/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Hồ Anh T - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 01 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Hồ Anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con: Anh T và chị Q có một con chung là cháu Hồ Nguyễn Mai P, sinh ngày 16/6/2014, ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu P cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu

đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2019. Cho đến khi cháu P thành niên

[3] Về tài sản, công nợ: Anh T, chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Q nộp lệ phí sơ thẩm theo quy đinh của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Hồ Anh T.

- Về con chung: Công nhận cháu Hồ Nguyễn Mai P, sinh ngày 16/6/2014 là con chung của anh T và chị Q, giao cháu P cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2019 cho đến khi cháu thành niên

Anh Hồ Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Q nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Q đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0006690 ngày 03/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Chị Q đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKS TPTH;
- UBND P. Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tân